TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 22/2026/HS-ST Ngày: 04/02/2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Phạm Văn Thắm.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực x - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Cù Văn Đ, sinh năm 1979 tại xã B, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn x, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cù Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Đỗ Thị H và có 02 con; lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 24/9/2020, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam cũ (nay là Tòa án nhân dân khu vực x - Ninh Bình) xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Ngày 25/8/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình chức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến ngày 10/8/2025 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 31/7/2025, bị cáo Cù Văn Đ đi bộ từ nơi ở tại thôn x, xã B, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng. Đi được một đoạn thì Đ gặp và mua của một người đàn ông mà Đ chỉ biết tên là T, sinh năm 1979, nhà ở xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam được 01 gói ma tuý Heroine với giá 150.000 đồng. Mua được ma túy, Đ cất gói ma tuý vào trong túi quần đùi bên trái đang mặc rồi đi về. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày trên đường về, Đ bị Tổ công tác Công an xã B, tỉnh Ninh Bình trong quá trình tuần tra, kiểm soát yêu cầu kiểm tra. Đ đã tự nguyện lấy gói ma túy vừa mua được ra giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là ma túy loại Heroin do Đ cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cù Văn Đ, thu giữ vật chứng gồm 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước (7,2 x 5,2) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT; đồng thời thu mẫu nước tiểu của Cù Văn Đ, được niêm phong ký hiệu NT theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Cù Văn Đ ; Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 240/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cụctrong phong bì QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,137g (Không phẩy một trăm ba mươi bảy gam) loại Heroine (Heroin).*

** Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".*

Tại Bản kết luận giám định số 304/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Có tìm thấy các chất gồm Morphine, Codeine và 6-MAM trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu NT gửi giám định.*

** Morphine, Codeine và 6-MAM là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine (Heroin) trong nước tiểu.*

** Heroine (Heroin) là chất ma túy có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất (STT: 9, Danh mục: IA)*

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKS-KV6 ngày 07/01/2026 ; Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Ninh Bình đã truy tố Cù Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Ninh Bình đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung

có hiệu lực từ ngày 01/7/2025). Tuyên bố bị cáo Cù Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Rút việc truy tố bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã khai nhận hành tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình; Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Ninh Bình và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ 0,137 gamma túy Heroine với mục đích sử dụng bị Tổ công tác Công an xã B, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/7/2025, tại đoạn đường nhựa thuộc thôn x, xã B, tỉnh Ninh Bình của bị cáo Cù Văn Đ đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; bị cáo có nhân thân xấu về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội không có mục đích thu lợi và tại phiên tòa Kiểm sát viên đã rút một phần Cáo trạng, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành rà soát, xác minh trên địa bàn xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam cũ (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) không có đối tượng nào tên là T có thông tin lai lịch như bị cáo Đ đã khai báo. Ngoài lời khai của bị cáo, các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy Heroine đã thu giữ của bị cáo và đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của Đ để xem xét, xử lý.

- Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình đã xác định được bị cáo Cù Văn Đ là đối tượng đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện bằng cách tham gia uống Methadone tại Trụ sở 4 - Trung tâm kiểm sát bệnh tật tỉnh Ninh Bình từ ngày 03/10/2023, đến ngày 16/7/2024 thì Đ tự ý chấm dứt điều trị cai nghiện ma túy tự nguyện. Tại thời điểm ban đầu sau khi bị bắt quả tang, Đ khai nhận: Ngày 28/7/2025, Đ đã sử dụng ma túy bằng hình thức dùng bật lửa đốt ma túy loại Heroine rồi hít vào cơ thể tại khu vực miếu thuộc thôn 2 An Nội, xã B, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ nội dung Đ khai nhận, Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản xác định hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường vị trí Đ sử dụng trái phép chất ma túy ngày 28/7/2025, rà soát camera, truy tìm các đồ vật liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thu giữ được. Sau đó trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà Đ đã thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 28/7/2025 như nội dung đã khai nhận ban đầu. Đ khai nhận không nhớ chính xác thời gian, địa điểm sử dụng ma túy lần gần nhất. Ngoài lời khai ban đầu của Đ thì không còn tài liệu nào khác để xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ trước hay sau ngày 01/7/2025. Ngày 26/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định số A6178/QĐ-CSMT về việc tách hành vi và tài liệu liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cù Văn Đ để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ; khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ ngày 01/7/2025).

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Cù Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Cù Văn Đ **03** (ba) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 01/08/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có "Mẫu vật hoàn trả QT" của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực x – Ninh Bình.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cù Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực x - Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2, Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS, Phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực x - Ninh Bình;
- UBND xã B, tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.